

Số: 63/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước  
giai đoạn 2021 - 2025, giao dự toán vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách  
nhà nước năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg, ngày 30 tháng 12 năm 2021  
của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn  
ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện  
chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào  
dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021  
đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg, ngày 18 tháng 01 năm 2022  
của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn  
ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện  
chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg, ngày 25 tháng 3 năm 2022  
của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn  
ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện  
chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, ngày 19 năm 4 năm 2022  
của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình  
mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg, ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng  
Chính phủ giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn  
2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg, ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ  
tướng Chính phủ giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương  
trình mục tiêu quốc gia;*

Căn cứ Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Xét Tờ trình số 6908/TTr-UBND, ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, giao dự toán vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia với nội dung chủ yếu sau:

1. Giao mục tiêu, nhiệm vụ phấn đấu đến năm 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Danh mục mục tiêu, nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch giai đoạn 2021-2025</b>
<b>1</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới</b>		
1.1	Cấp huyện		
-	Số đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới	huyện	5
-	Số huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	huyện	1
1.2	Cấp xã		
-	Xã đạt chuẩn nông thôn mới		
	Số xã	xã	82
	Tỷ lệ xã	%	87,2
-	Số xã/Tỷ lệ xã nông thôn mới nâng cao		
	Số xã	xã	34

	Tỷ lệ xã	%	41,5
-	Số xã/Tỷ lệ xã nông thôn mới kiểu mẫu		
	Số xã	xã	9
	Tỷ lệ xã	%	11
<b>2</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</b>		
2.1	Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn 2022-2025 vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	%	3
2.2	Xã ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn		
-	Số xã	xã	4
-	Tỷ lệ xã	%	30
2.3	Thôn ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn		
-	Số thôn	thôn	3
-	Tỷ lệ thôn	%	60
<b>3</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững</b>		
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn 2022 - 2025	%	0,7-0,75
-	Huyện thoát khỏi huyện nghèo	huyện	1
-	Xã ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn	xã	7

2. Giao Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia cho các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan cấp tỉnh.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Giao dự toán vốn đầu tư phát triển năm 2022 nguồn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia với nội dung chủ yếu sau:

1. Giao mục tiêu, nhiệm vụ phân đầu năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Danh mục chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2022</b>
<b>1</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới</b>		
1.1	Cấp huyện		
-	Số đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới	huyện	0
1.2	Cấp xã		
-	Xã đạt chuẩn nông thôn mới		
	Số xã	xã	67
	Tỷ lệ xã	%	71,3
-	Số xã/Tỷ lệ xã nông thôn mới nâng cao		

	Số xã	xã	10
	Tỷ lệ xã	%	11,9
-	Số xã/Tỷ lệ xã nông thôn mới kiểu mẫu		
	Số xã	xã	2
	Tỷ lệ xã	%	2,4
<b>2</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</b>		
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	%	3
<b>3</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững</b>		
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,7-0,75

2. Giao Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia cho các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan cấp tỉnh.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

### **Điều 3. Cơ cấu và nguồn vốn đầu tư**

#### 1. Cơ cấu nguồn vốn

a) Tổng vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 – 2025 là 1.863.653 triệu đồng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 1.206.881 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh đối ứng: 284.555 triệu đồng.

*Trong đó:*

- + Hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách huyện: 270.044 triệu đồng.
- + Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: 14.511 triệu đồng.
- Ngân sách cấp huyện, cấp xã đối ứng: 372.217 triệu đồng.

b) Tổng vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022 là 557.061 triệu đồng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 346.760 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh đối ứng: 96.122 triệu đồng.

*Trong đó:*

- + Hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách huyện: 92.332 triệu đồng.
- + Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: 3.790 triệu đồng.
- Ngân sách cấp huyện, cấp xã đối ứng: 114.179 triệu đồng.

## 2. Nguồn vốn đầu tư

a) Ngân sách Trung ương: Quyết định số 652/QĐ-TTg, ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính Phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và Quyết định số 653/QĐ-TTg, ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Ngân sách tỉnh đối ứng: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn cấp tỉnh quản lý nguồn dự phòng/chưa phân khai theo điểm 5 tiểu mục I mục A2 khoản A Biểu số 01 Nghị quyết số 111/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thừa Thiên Huế và các nguồn vượt thu tiền sử dụng đất hàng năm được sử dụng để đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện); nguồn vốn xổ số kiến thiết của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

c) Ngân sách cấp huyện, cấp xã đối ứng: Nguồn vốn đầu tư công cấp huyện, xã quản lý giai đoạn 2021 - 2025 (ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu; phân cấp ngân sách; nguồn thu sử dụng đất cấp huyện, xã) theo tiểu mục II mục A2 khoản A Biểu số 01 Nghị quyết số 111/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thừa Thiên Huế và các nguồn vượt thu tiền sử dụng đất hàng năm được sử dụng để đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **Điều 4. Danh mục công trình ưu tiên**

1. Công trình giao thông: Đường vào vùng sản xuất, hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn xã, hạ tầng giao thông kết nối liên xã;

2. Công trình thủy lợi: Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên tai cấp xã, huyện, đảm bảo bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu;

3. Công trình nước sạch: Xây dựng, hoàn thiện các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn theo quy định;

4. Trường học: Tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh các công trình cấp xã, cấp huyện đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất cho các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông;

5. Trạm y tế, bệnh viện huyện;

6. Công trình thoát nước thải, công trình xử lý rác thải tập trung;

7. Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ; các thiết chế văn hoá vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

8. Các công trình hạ tầng khác phục vụ phát triển sản xuất, dân sinh, bảo vệ môi trường.

9. Riêng đối với Dự án hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo: Ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội liên kết vùng, công trình đầu tư cấp huyện, liên xã phục vụ dân sinh, sản xuất, thương mại, lưu thông hàng hóa và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản gồm: Các công trình giao thông, cầu, hạ tầng điện phục vụ dân sinh, sản xuất; ...

**Điều 5. Triển khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia**

1. Đối với kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, khoản 3, khoản 5, Điều 6 Nghị định 27/2022/NĐ-CP, ngày 19 năm 4 năm 2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia hoàn chỉnh, giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025.

2. Đối với kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, khoản 2, khoản 5, Điều 7 Nghị định 27/2022/NĐ-CP, ngày 19 năm 4 năm 2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia hoàn chỉnh, giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp lần thứ 4 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: KHĐT, TC, NN&PTNT, LĐT&XH, UBNDT;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và tp Huế;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**